

Số: 194/2024/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 07 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI- TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55; Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 211/2024/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Quang T- Sinh năm 1966

- Chị Lưu Thị Ngân H - Sinh năm 1973

Cùng địa chỉ: Số nhà A đường N, tổ H, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quang T và chị Lưu Thị Ngân H kết hôn với nhau ngày 25/12/1996 có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thị xã L (nay là thành phố L), tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng anh chị không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống và làm ăn kinh tế, vợ chồng không có tiếng nói chung, từ đó tình cảm vợ chồng dần xa cách. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không cải thiện được. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Thanh N sinh năm 1997 và cháu Nguyễn Quang H1 sinh năm 2003 (đã mất năm 2021). Hiện cháu N đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Quang T và chị Lưu Thị Ngân H là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật,

không trái đạo đức xã hội phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận. nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Nguyễn Quang T** và chị **Lưu Thị Ngân H**, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh **Nguyễn Quang T** và chị **Lưu Thị Ngân H** mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000884 ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai,
- VKSND thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Lào Cai;
- UBND phường Cốc Lếu, TP Lào Cai;
- Lưu HS; TA;

**THẨM PHÁN**

**Hà Thị Anh**